TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **54**/2023/HSST
Ngày: 11/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI
-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Lan Anh**.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Lưu;
2. Bà Nguyễn Thị Xuân Hương;

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Chung -Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa***: Bà Trung Thị Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Văn S, sinh ngày 13 tháng 2 năm 1994 tại Hà Nam; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Hoàng Lý, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Vũ Văn C và bà Lại Thị Th; Vợ Hoàng Thị Thu H và 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (*Có mặt*).

Bị hại: Anh Dương Trọng T, sinh năm 2003, trú tại: thôn 17, xã Yên Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; Đại diện theo uỷ quyền: Ông Dương Văn H, sinh năm 1975; Trú tại: thôn 17, xã Yên Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn S, sinh năm 1994, trú tại: TDP Hoàng Lý, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam và anh Dương Trọng T, sinh năm 2003, trú tại: thôn 17, xã Yên Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đều là học viên của Trung tâm tiếng Nhật Newstar ở khu đô thị Lideco, thị trấn Trạm Trôi, huyện

Hoài Đức, TP Hà Nội. Khoảng 14 giờ ngày 16/4/2023, Sơn đang nằm trên giường tầng 2 trong phòng ngủ ký túc xá của Trung tâm. Lúc này, trong phòng có khoảng 13 đến 14 học viên khác đang nằm trên gường trong phòng, S ngó xuống giường của anh T ở phía dưới (giường của S và giường của anh T kê cạnh nhau) thì thấy anh T đang ngủ, chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro max, bản 256-GB, màu trắng của anh T thì đang sạc để ở đầu giường ngay cạnh người anh T, S liền nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại của anh T và dùng tay phải cầm dây sạc điện thoại của anh T và kéo chiếc điện thoại lên. Sau đó, S rút điện thoại ra khỏi dây sạc và cất giấu chiếc điện thoại vào trong cạp quần phía trước của S. Sau khi trộm cắp được điện thoại, S trèo xuống giường ra khỏi phòng và đi ra ngoài cổng ký túc xá thì S rẽ phải, đi được khoảng 200m thì S thấy một căn nhà không có ai ở trong khu đô thị Lideco, S đi vào trong và cất giấu chiếc điện thoại vào một cái hố sát tường trong căn nhà. Để tránh không bị mọi người nghi ngờ thì S đi về phòng rủ bạn cùng phòng đi ra ngoài uống nước. Khoảng 16 giờ cùng ngày, S đi về phòng và lúc này anh T cũng đã phát hiện là bị mất điện thoại, anh T có hỏi mọi người trong phòng nhưng không ai biết, S thấy vậy thì không nói gì.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17/4/2023, S muốn lấy chiếc điện thoại trên mang đi bán nên S đã xin quản sinh của Trung tâm cho S về quê. Sau đó, S đi đến căn nhà cất giấu chiếc điện thoại trên và lấy điện thoại cầm khi S đi được khoảng 300m thì chiếc điện thoại có chuông, S sợ quá nên đã ném chiếc điện thoại vào khu vườn ở gần đó, rồi S đi lòng vòng quanh đó khoảng 05 phút để xem có ai phát hiện không. Khi không thấy có ai, S quay lại khu vườn vừa ném chiếc điện thoại trên để tìm. Lúc này, anh T đã định vị được vị trí của chiếc điện thoại trên nên báo cho anh Lê Anh T, sinh năm: 2000, trú tại: TDP số 1, Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình - làm quản sinh tại Trung tâm, cùng đến vị trí định vị chiếc điện thoại thì thấy S đang soi đèn tìm điện thoại. Khi gặp anh T và anh Tu, S nghĩ hai người này đã biết S là người lấy trộm điện thoại nên S nói "*Cho em xin, cho em xin*" và S nhận là người đã lấy trộm điện thoại của anh T. Sau đó, S đã tìm được chiếc điện thoại trên, rồi anh T và anh Tu đưa S cùng đến Công an huyện Hoài Đức.

Ngày 18/4/2023, Cơ quan điều tra ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Văn S về hành vi Trộm cắp tài sản.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro max, dung lượng 256GB, màu trắng, Imei: 354703752983719, Imei 2: 354703752861097, máy cũ đã qua sử dụng.

Ngày 18/4/2023, Cơ quan điều tra ra Yêu cầu định giá tài sản số 50 trưng cầu Hội đồng định giá trài sản trong tố tụng huyện Hoài Đức định giá đối với chiếc điện thoại trên.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 157 ngày 24/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoài Đức kết luận: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro max, dung lượng 256GB, màu trắng, Imei: 354703752983719, Imei 2: 354703752861097, máy cũ đã qua sử dụng giá trị **12.833.000 đồng**.

Về xử lý vật chứng, bồi thường dân sự: Ngày 12/5/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Đức đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 13 trả lại cho anh Dương Trọng T: 01 chiếc điện thoại nêu trên, anh T đã nhận lại tài sản không có đề nghị gì về bồi thường dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho S.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 19/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Vũ Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn S giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Lời nói sau cùng, bị cáo Vũ Văn S thành khẩn nhận tội, bày tỏ sự ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Vũ Văn S và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Vũ Văn S với mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Về hình phạt bổ sung, bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Về dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về dân sự. Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Hoài Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo:

Khoảng 14 giờ ngày 16/4/2023, tại phòng ngủ ký túc xá của Trung tâm tiếng Nhật Newstar ở khu đô thị Lideco, thị trấn Trạm Trôi, Hoài Đức, Hà Nội, Vũ Văn S đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro max của anh Dương Trọng T. Trị giá tài sản là 12.833.000 đồng *(Mười hai triệu tám trăm ba mươi ba triệu đồng)*.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm chiếm đoạt tài sản của người sơ hở để có tiền tiêu sài cá nhân. Tại phiên toà, bị cáo Vũ Văn S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vũ Văn S đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đã truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác để lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Việc truy tố và xét xử đối với bị cáo là rất cần thiết, cần xử lý trước pháp luật để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây những tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Do vậy, căn cứ nhân thân của bị cáo, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, yếu tố lỗi và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như

phân tích trên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên việc áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là không cần thiết, mà cho bị cáo được cải tạo tại nơi cư trú dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đảm bảo được mục đích của hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, tự nguyện không yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo, do vậy Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn S **09** (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (*Mười tám*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Văn S cho Ủy ban nhân dân phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì có thể bị buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: *Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

Bị cáo Vũ Văn S phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: *Căn cứ khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:*

Bị cáo Vũ Văn S có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại là anh Dương Văn T do ông Dương Văn H là đại diện theo uỷ quyền vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

<u>Nơi nhận</u>*:*
- Bị cáo, bị hại;
- UBND p.Hoàng Đông, tx.Duy Tiên, Hà Nam;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Công an huyện Hoài Đức;
- Chi cục THADS H.Hoài Đức;
- VKSND TP.Hà Nội;
- TAND TP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Lưu: VP, THAHS, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Lan Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA